

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ RIỀNG
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: **53/2021/HSST**

Ngày: 10/9/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ RIỀNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: **Bà Lê Thị Bình**

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Tạ Văn Khách - Nguyên giáo viên trường Tiểu học Phú Riềng B, xã Phú Riềng, huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước

Ông Phạm Văn Khuyến - Nguyên giáo viên trường Tiểu học Long Phú, xã Bù Nho, huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: **Ông Chu Ngọc Phú** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: **Ông Hoàng Xuân Lưu** - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 9 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 75/2021/HSST ngày 02 tháng 7 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 48/QĐXXST- HS ngày 24/8/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thị Thủy N**, sinh ngày 06/11/2003 tại Bình Phước ; HKTT: Thôn 10, xã H, huyện R, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1973 (Đã chết) và bà Trần Thị Thu H, sinh năm 1977; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo được tại ngoại cho đến nay, “có mặt”.

***Người đại diện hợp pháp cho người bị hại Nguyễn Văn Sol:**

Bà Thạch Thị Th, sinh năm 1960 (Có mặt)

Ông Nguyễn Phát Ra Đ, sinh năm 1989

Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1994

Bà Nguyễn Thị T 1, sinh năm 1997

Ông Nguyễn Khắc Cà Đ, sinh năm 1991

Trú tại: Thôn 9, xã H, huyện R, tỉnh Bình Phước

(Ông Đ, ông Đ, bà T, bà T 1 đã ủy quyền cho bà Thạch Thị T)

***Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thị Thủy N:**

Ông Đặng Thái H – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Bình Phước (Có mặt)

***Người đại diện hợp pháp cho bị cáo Nguyễn Thị Thủy N:**

Bà Trần Thị Thu H, sinh năm 1977 (Có mặt)

Trú tại: Thôn 10, xã H, huyện R, tỉnh Bình Phước

***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

Bà Tạ Thị Mỹ L, sinh năm 1990 (Vắng mặt)

Ông Hoàng Sỹ D, sinh năm 1990 (Vắng mặt)

Trú tại: Thôn 4, xã H, huyện R, tỉnh Bình Phước

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ sáng ngày 17/3/2021, Nguyễn Thị Thủy N đến quán nước Subin do bà Tạ Thị Mỹ L làm chủ để học pha chế. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, lúc đó, bà Linh không có ở quán thì N thấy trên tủ đồ có chìa khóa xe nên N lấy chìa khóa và điều khiển xe mô tô, biển số 93P1-721.23 có dung tích 125cm³ nhưng không có giấy phép lái xe theo quy định, lưu thông ngược chiều (không đi bên phải theo chiều của mình) trên đường ĐT 757 hướng xã D, huyện Phú Riềng đi xã B, huyện Phú Riềng để đi về nhà. Khi đi đến đoạn đường thuộc thôn 10, xã Long Hà thì xảy ra va chạm với xe mô tô không biển kiểm soát, số khung: không xác định, số máy: 1P50FMG-3 20244937 do ông Nguyễn Văn S điều khiển lưu thông trên đường ĐT 757 hướng xã B đi xã D. Hậu quả ông Sol tử vong tại chỗ, N bị thương, hai xe mô tô bị hư hỏng.

Vật thu giữ gồm:

- 01 (một) xe mô tô, biển số 93P1-721.23;
- 01 (một) xe mô tô không biển số, số máy 2021493;
- 01 (một) bì thư niêm phong bên trong có 01 (một) USB màu trắng đen, loại 08GB, có dòng chữ Kingston, ĐT 106 bên trong USB có chứa 01 đoạn video dung lượng 79,4MB.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 106/2021/GDPY của Phòng kỹ

thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước ngày 23/3/2021 xác định nguyên nhân tử vong của Nguyễn Văn S như sau:

Dấu hiệu chính qua giám định:

- Đa vết thương phần mềm.
- Bầm tụ máu dưới da đầu diện rộng.
- Vỡ xương sọ.

Nguyên nhân chết: Nguyễn Văn Sol, sinh năm 1954 bị chấn thương sọ não gây vỡ xương sọ dẫn đến tử vong.

Kết luận khác: không.

Bản kết luận giám định số 92/2021/GĐ-KT của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước ngày 28/4/2021 xác định số khung, số máy nguyên thủy của xe mô tô, kết luận: 01 xe mô tô hiệu Wave (lắp ráp), màu đỏ, biển kiểm soát: không có, số khung: không xác định, số máy: 1P50FMG-3 20244937.

Tại Bản cáo trạng số 50/CTr-VKS ngày 02 tháng 7 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Riềng, Bình Phước đã truy tố bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 65; Điều 90, Điều 91 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thủy N mức án tù 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 năm.

Ngoài ra còn đề nghị xử lý vật chứng.

Người bào chữa cho bị cáo thống nhất với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức án tù 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 năm.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như trên và bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết

định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm xe, kết luận giám định pháp y, vật chứng vụ án thu được và các tài liệu, chứng cứ khác được thẩm tra tại phiên tòa. Trên cơ sở đó đã xác định được:

Vào khoảng 12 giờ, ngày 17/3/2021, bị cáo Nguyễn Thị Thủy N không có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe mô tô, biển số 93P1-721.23 có dung tích 125cm³ lưu thông ngược chiều (không đi bên phải theo chiều của mình) trên đường ĐT 757 hướng xã Long Bình, huyện Phú Riềng đi xã Bù Nho, huyện Phú Riềng thì xảy ra va chạm với xe mô tô, không biển kiểm soát, số khung: không xác định, số máy: 1P50FMG-3 20244937 do ông Nguyễn Văn Sol điều khiển. Hậu quả ông Sol tử vong tại chỗ

Bị cáo điều khiển xe mô tô đi không đúng phần đường, lưu thông ngược chiều và không có giấy phép lái xe là vi phạm quy định tại khoản 9 Điều 8 và khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ. Khoản 9 Điều 8 Luật giao thông đường bộ quy định: “Điều khiển xe cơ giới không có giấy phép lái xe theo quy định”. Khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ quy định: “Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định và phải chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ”.

Như vậy, nguyên nhân xảy ra vụ tai nạn chủ yếu do lỗi của bị cáo gây ra. Hậu quả làm chết một người nên có đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” với tình tiết định khung là “Không có giấy phép lái xe theo quy định” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

[3] Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi điều khiển xe ô tô tham gia giao thông phải chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật để đảm bảo an toàn nhưng với thái độ chủ quan, đi không đúng phần đường quy định, lưu thông ngược chiều nên đã gây tai nạn. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm những quy định Nhà nước về an toàn giao thông đường bộ, xâm phạm đến tính mạng, tài sản của người khác. Gây mất mát về tinh thần cho gia đình nạn nhân và ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn giao thông tại địa phương nơi xảy ra vụ án.

Với tính chất và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo gây ra cần phải xử phạt bị cáo một mức hình phạt tương xứng để giáo dục, cải tạo bị cáo và cũng để giáo dục, phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu, có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự; có nơi cư trú rõ ràng; đã khắc phục hậu quả bồi thường thiệt hại cho gia đình người bị hại và gia đình người bị hại đã làm đơn bãi nại cho bị cáo; gia đình có hoàn cảnh khó khăn, bố mất sớm sống với mẹ. Tại phiên tòa đại diện hợp pháp cho người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng. Vì vậy, chỉ cần tuyên hình phạt tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo, giao bị cáo về chính quyền địa phương nơi cư trú quản lý tạo điều kiện cho bị cáo tự giáo dục bản thân trở thành công dân tốt cho xã hội là phù hợp.

Khi phạm tội bị cáo là người chưa thành niên nên được áp dụng các quy định đối với người chưa thành niên phạm tội để xử lý bị cáo.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát, người bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa là có căn cứ nên được HĐXX chấp nhận.

Đối với Tạ Thị Mỹ L là chủ quán nước Subin, ngày 17/3/2021, Linh không có ở nhà, Linh để xe mô tô trên ở quán nước của mình thì N tự ý lấy chìa khóa và điều khiển xe gây tai nạn nên hành vi của Linh không đủ yếu tố để cấu thành tội Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ nên HĐXX không xem xét.

[5] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 xe mô tô, biển số 93P1-721.23, qua điều tra xác định ông Hoàng Sỹ D là chủ sở hữu, ông D đưa xe mô tô trên cho vợ là bà Tạ Thị Mỹ L sử dụng, ngày 17/3/2021, trong khi N học pha chế tại quán của bà L thì đã tự ý lấy chìa khóa và điều khiển xe gây tai nạn thì bà L không biết nên ngày 4/6/2021, Cơ quan Công an huyện Phú Riềng đã trả lại vật chứng cho chủ sở hữu nên HĐXX không xem xét.

Đối với 01 xe mô tô không biển số, số máy 2021493, qua giám định và tra cứu xác định ông Lê Trí D là chủ sở hữu, số máy: 1P50FMG-3 20244937, số khung: không xác định đồng thời Cơ quan Công an huyện Phú Riềng đề nghị tách ra xử lý sau nên HĐXX không xem xét.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Đại diện hợp pháp cho người bị hại, đại diện hợp pháp cho bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì thêm nên HĐXX không xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định;

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh, điều luật áp dụng và mức hình phạt:

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Thị Thủy N** phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng: Điểm a khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 65; Điều 90; Điều 91 Bộ luật hình sự

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Thị Thủy N** 03 (Ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 05 (Năm) năm kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo về Ủy ban nhân dân xã H, huyện R, tỉnh Bình Phước để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú, thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

“Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo”.

2. Về trách nhiệm dân sự:

Đại diện hợp pháp cho người bị hại, đại diện hợp pháp cho bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì nên HĐXX không xem xét

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết về án phí, lệ phí: Buộc bị cáo **Nguyễn Thị Thủy N** phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị hại, đại diện hợp pháp cho bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Phú Riềng;
- Chi cục THADS huyện Phú Riềng;
- CA huyện Phú Riềng;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Bình